

Số: /KH-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam; Công văn số 1080/BTTTT-CNTT ngày 30/3/2020 và Công văn số 2429/BTTTT-CNTT ngày 08/7/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc triển khai Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển doanh nghiệp công nghệ số;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền sâu rộng các giải pháp, nhiệm vụ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số; nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam, tầm quan trọng của doanh nghiệp công nghệ số; tạo sự đồng thuận, quan tâm của xã hội đối với doanh nghiệp công nghệ số và sản phẩm Make in Vietnam.

- Xây dựng và triển khai đồng bộ các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh; phát triển và ứng dụng công nghệ số vào mọi mặt đời sống, khởi tạo cuộc sống số, tạo ra những cơ hội mới thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Từng bước xây dựng, phát triển các doanh nghiệp ứng dụng, chuyển giao, nghiên cứu và phát triển, sản xuất các sản phẩm, nền tảng, giải pháp dựa trên công nghệ số.

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ cho các doanh nghiệp tiếp cận với công nghệ số và áp dụng vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025

- Phân đầu toàn tỉnh có ít nhất 300 doanh nghiệp công nghệ số; trong đó có khoảng 50 doanh nghiệp công nghệ số có đủ năng lực phát triển sản phẩm, giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Doanh nghiệp công nghệ số cung cấp giải pháp nền tảng số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng đạt trên 50%.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Phân đầu toàn tỉnh có ít nhất 400 doanh nghiệp công nghệ số; trong đó có khoảng 80 doanh nghiệp công nghệ số có đủ năng lực phát triển sản phẩm, giải pháp, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Doanh nghiệp công nghệ số cung cấp giải pháp nền tảng số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng đạt trên 70%.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp công nghệ số

a) Hỗ trợ việc đăng ký thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp công nghệ số gia nhập thị trường.

b) Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ số.

c) Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

d) Nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ về cung ứng dịch vụ công nghệ số cho các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên và đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên và chi đầu tư về hoạt động chuyển đổi số.

đ) Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

2. Phát triển hạ tầng số

a) Chỉ đạo và phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông từng bước triển khai cung cấp dịch vụ 5G trên địa bàn tỉnh. Phát triển, cung cấp dịch vụ cho thuê hạ tầng điện toán đám mây.

b) Thực hiện kết nối, liên thông các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh, các hệ thống thông tin dùng chung và các cơ sở dữ liệu của Chính phủ, Bộ, ngành.

c) Triển khai, duy trì kết nối, tích hợp dịch vụ công toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Phát triển sản phẩm công nghệ số Make in Vietnam

a) Trao đổi hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm triển khai các giải pháp, sản phẩm, phần mềm chuyển đổi số tại Bà Rịa - Vũng Tàu và các tỉnh để tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh phát triển, hoàn thiện các sản phẩm công nghệ số có tính cạnh tranh, có khả năng triển khai ở các tỉnh, thành phố trong khu vực.

b) Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh tham gia các đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh để tạo ra các sản phẩm công nghệ số theo nhu cầu thực tế của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh làm thủ tục công bố sản phẩm, dịch vụ của mình trong Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, mua sắm trong cơ quan nhà nước.

4. Phát triển nhân lực công nghệ số

a) Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường hoạt động giáo dục: STEM, khoa học máy tính, sáng tạo khoa học... vào kế hoạch giáo dục của các cơ sở giáo dục để trang bị kỹ năng, nền tảng cơ bản cho học sinh, sinh viên thực hiện chuyển đổi số.

c) Hỗ trợ đào tạo nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin cho nguồn nhân lực của doanh nghiệp công nghệ số, năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghệ số.

5. Phát triển thị trường cho doanh nghiệp, sản phẩm công nghệ số

a) Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh tham gia triển khai các đề tài, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số của tỉnh.

b) Tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo phát triển thương mại điện tử thúc đẩy tiêu dùng trong nước và hỗ trợ xuất khẩu, mời gọi doanh nghiệp công nghệ số tham gia nhằm mục đích thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh trích lập, sử dụng hiệu quả Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để tăng cường đầu tư cho ứng dụng và đổi mới công nghệ.

6. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển doanh nghiệp số tại địa phương

a) Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong tỉnh về phát triển doanh nghiệp công nghệ số; tuyên truyền chiến lược “Make in Vietnam” để các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện tốt chiến lược này với hàm ý “Doanh nghiệp Việt Nam phấn đấu từng bước làm chủ công nghệ, chủ động thiết kế, chế tạo các sản phẩm, chủ động

trong sáng tạo các dịch vụ, giải pháp mô hình kinh doanh mới”. Tầm quan trọng của chuyển đổi số trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội như: phát triển kinh tế biển, du lịch, văn hóa, giáo dục, tài nguyên và môi trường, tài chính, nông nghiệp; giúp quảng bá về tiềm năng, lợi thế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho các doanh nghiệp công nghệ số quan tâm đầu tư, hoạt động tại tỉnh.

b) Tổ chức tuyên truyền đổi mới nhận thức, tư duy trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về phát triển doanh nghiệp công nghệ số, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tích cực sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh và của Việt Nam trong hoạt động của cơ quan, tổ chức.

c) Tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 15/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2023-2025; trong đó có doanh nghiệp nhỏ và vừa về công nghệ số.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách chi thường xuyên của tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại khoản 2; điểm a, c khoản 3; điểm a, c khoản 4; điểm a, b khoản 5, trong Mục III của Kế hoạch.

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và phát triển doanh nghiệp công nghệ số.

- Lồng ghép nội dung phát triển nguồn nhân lực công nghệ số trong các kế hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin được xây dựng hàng năm.

- Theo dõi, cập nhật, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 05/12 hằng năm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ tại điểm a, b khoản 1 mục III của Kế hoạch.

- Phối hợp tổ chức thực hiện các hoạt động giới thiệu để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp xúc tiến thiết lập hoạt động về công nghệ số tại địa phương.

- Cung cấp thông tin tình hình đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (trong đó có cả doanh nghiệp công nghệ số) gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì thực hiện điểm b khoản 3, điểm c khoản 5 Mục III của Kế hoạch.
- Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số tiếp cận các chính sách hỗ trợ phù hợp với hoạt động nghiên cứu, đổi mới, hiện đại hóa công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh triển khai các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp để thúc đẩy, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh.
- Triển khai, cụ thể hóa các chương trình thúc đẩy và hỗ trợ các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về công nghệ số theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì thực hiện điểm b khoản 4 Mục III của Kế hoạch.

5. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh)

Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai lồng ghép Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát động phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025”, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tuyên dương các doanh nghiệp công nghệ số tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách hàng năm, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai Kế hoạch này cho các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ chi thuộc nguồn vốn sự nghiệp của tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

7. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm hoàn thành mục tiêu theo lộ trình đề ra.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ số vào công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý tiếp cận, sử dụng các sản phẩm công nghệ số do Việt Nam sản xuất.

8. Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, công nghệ số trên địa bàn tỉnh

- Nghiên cứu, phát triển và sản xuất các sản phẩm công nghệ số, nền tảng công nghệ số ứng dụng cho ngành, lĩnh vực quản lý của tỉnh.
- Các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ và các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chủ động sử dụng giải pháp nền tảng công nghệ số Việt Nam, cung cấp giải pháp công nghệ số phục vụ phát triển mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh.

9. Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng theo nội dung tại khoản 6 Mục III của Kế hoạch này.

10. Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hiệp hội Du lịch tỉnh, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - chi nhánh tại Vũng Tàu

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan phổ biến, tuyên truyền đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thay đổi cách thức quản lý, điều hành, quá trình sản xuất từ phương pháp truyền thống sang ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh.

11. Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo tư vấn tuyển sinh, định hướng hướng nghiệp học sinh, sinh viên đối với các nhóm ngành phù hợp, bảo đảm đào tạo nhân lực đáp ứng cho phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

(Kèm theo Phụ lục phân công nhiệm vụ).

Trên đây là Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các BQL dự án thuộc UBND tỉnh;
- Báo BR-VT, Đài PT&TH tỉnh;
- Hiệp hội DNNVV, Hiệp hội du lịch, VCCI chi nhánh Vũng Tàu;
- Các DN Viễn thông-CNTT tại tỉnh;
- Trường ĐH BR-VT;
- Trường Cao đẳng sư phạm;
- , Trường CĐ Kỹ thuật Công nghệ;
- Lưu: VT, VX

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Minh Thông